

Số: 102/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng – An ninh
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

Căn cứ Quyết định số 1785/QĐ-LĐTBXH ngày 21/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc qui định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 69/2007/QĐ-BGDĐT ngày 14/11/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc qui định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng – An ninh;

Căn cứ kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng – An ninh của sinh viên khóa 39 Đại học, Cao đẳng;

Xét đề nghị của Ông trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận **605** sinh viên khóa 39 Đại học, Cao đẳng đủ điều kiện cấp Chứng chỉ **Giáo dục quốc phòng – An ninh** có danh sách kèm theo, gồm các lớp sau:

TT	Lớp	Số sv đủ điều kiện cấp	Ghi chú
1	Đại học CNTT 2014	76	
2	Đại học CNKTĐĐT 2014	96	
3	Đại học CNKTCK 2014	41	
4	Đại học CNCTM 2014	25	
5	Đại học CNTP 2014	99	
6	Đại học CNKTOTO 2014	89	
7	Cao đẳng CNTT 2014	28	
8	Cao đẳng CNKTĐĐT 2014	50	
9	Cao đẳng CNKTCĐT 2014	23	
10	Cao đẳng CNTP 2014	22	
11	Cao đẳng CNKTOTO 2014	56	
	Tổng	605	

Th.S. Nguyễn Thanh Hùng

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 39 ĐẠI HỌC ĐỦ ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

Kèm theo quyết định số: 102/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 17 tháng 11 năm 2015

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1- LỚP ĐẠI HỌC CNTT 2014					SỐ LƯỢNG: 76 SV		
1	14004002	Dương Ngọc Lan	Anh	27/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
2	14004003	Lê Thị Xuân	Anh	17/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
3	14004004	Nguyễn Hoàng	Anh	22/4/1996	Vĩnh Long	Khá	
4	14004006	Phan Thế	Anh	11/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
5	14004007	Phan Thị Ngọc	Ánh	09/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
6	14004008	Đặng Quốc	Bảo	16/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
7	14004012	Cao Thị Ngọc	Diễm	26/4/1995	Vĩnh Long	Khá	
8	14004013	Đặng Long	Điền	27/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
9	14004014	Lê Quốc	Đức	19/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
10	14004109	Phạm Tiến	Dũng	24/3/1996	Vĩnh Long	Khá	
11	14004015	Lê Khắc	Duy	17/01/1996	Đồng Tháp	Trung bình	
12	14004016	Nguyễn Hoài	Duy	19/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
13	14004018	Nguyễn Quốc	Duy	12/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
14	14004045	Nguyễn Hoàng	Hải	21/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
15	14004019	Hồ Nguyễn Trung	Hậu	14/7/1996	Vĩnh Long	Khá	
16	14004020	Nguyễn Thị Ngọc	Huệ	22/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
17	14004021	Huỳnh Thị Mỹ	Hương	14/5/1996	Vĩnh Long	Khá	
18	14004022	Huỳnh Thị Thu	Hương	29/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
19	14004024	Lưu Vinh	Huy	23/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
20	14004027	Phan Hoàng	Kha	27/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
21	14004029	Trần Đức	Khái	12/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
22	14004030	Huỳnh Nguyễn Kiều	Khanh	09/11/1996	Tp Hồ Chí Minh	Trung bình	
23	14004031	Thân Nguyễn Huy	Khanh	06/9/1996	Tiền Giang	Trung bình khá	
24	14004032	Nguyễn Đăng	Khoa	02/9/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
25	14004033	Tiên Huỳnh Khánh	Khoa	09/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
26	14004034	Huỳnh Tuấn	Kiệt	09/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
27	14004036	Nguyễn Thanh	Liêm	20/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
28	14004037	Nguyễn Ngọc Yến	Linh	23/3/1996	Vĩnh Long	Khá	
29	14004038	Trần Thị Tuyết	Linh	15/11/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
30	14004039	Trương Vệ	Linh	20/11/1996	Cần Thơ	Trung bình khá	
31	14004040	Lê Triệu Thành	Lộc	20/7/1995	Bến Tre	Trung bình khá	
32	14004043	Mai Thị Bích	Ly	16/6/1996	Vĩnh Long	Khá	
33	14004044	Ngô Thanh	Lý	06/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
34	14004046	Lê Thị Huế	Minh	03/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
35	14004047	Phạm Công	Minh	13/4/1996	Trà Vinh	Khá	
36	14004048	Nguyễn Trung	Nam	15/6/1996	Trà Vinh	Trung bình khá	

ĐỒNG

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NOI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
37	14004049	Trần Thị Kim	Ngân	22/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
38	14004050	Võ Kim	Ngân	29/3/1995	Vĩnh Long	Khá	
39	14004052	Trần Phạm Minh	Nghĩa	02/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
40	14004053	Diệp Khôi	Nguyên	25/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
41	14004055	Lê Trọng	Nhân	09/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
42	14004057	Phạm Trọng	Nhân	25/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
43	14004059	Lê Minh	Nhật	17/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
44	14004060	Dương Thị Tuyết	Nhi	20/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
45	14004061	Nguyễn Thị Thanh	Nhi	31/7/1996	Vĩnh Long	Khá	
46	14004062	Phạm Yền	Nhi	04/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
47	14004064	Nguyễn Minh	Nhật	23/10/1995	Bến Tre	Trung bình	
48	14004065	Nguyễn Phương	Oanh	04/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
49	14004067	Nguyễn Thanh	Phong	18/12/1995	Vĩnh Long	Trung bình	
50	14004069	Nguyễn Thị Mỹ	Phượng	01/01/1995	Hậu Giang	Khá	
51	14004070	Nguyễn Ngọc	Quý	05/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
52	14004071	Võ Hoàng Thảo	Quyên	22/11/1996	Tp Hồ Chí Minh	Trung bình khá	
53	14004072	Nguyễn Thanh	Sang	23/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
54	14004073	Trần Minh	Sang	22/02/1996	Bến Tre	Trung bình khá	
55	14004074	Nguyễn Duy	Son	01/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
56	14004076	Nguyễn Đức	Tài	11/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
57	14004077	Nguyễn Văn Minh	Tài	07/11/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
58	14004078	Ngô Chí	Tâm	22/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
59	14004079	Nguyễn Duy	Tân	19/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
60	14004080	Nguyễn Văn	Tấn	06/10/1996	An Giang	Trung bình khá	
61	14004081	Nguyễn Mai	Tấn	15/07/1996	Vĩnh Long	Khá	
62	14004082	Lê Huyền	Thanh	11/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
63	14004088	Huỳnh Thiên	Thông	09/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
64	14004090	Phan Thị Minh	Thư	04/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
65	14004091	Nguyễn Thanh	Thùy	23/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
66	14004093	Lê Thị Cẩm	Tiên	19/3/1996	Vĩnh Long	Khá	
67	14004094	Võ Ngọc Thanh	Tín	06/02/1996	Kiên Giang	Trung bình khá	
68	14004095	Nguyễn Tấn	Toàn	20/11/1996	Trà Vinh	Trung bình khá	
69	14004096	Nguyễn Tú	Toàn	10/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
70	14004097	Nguyễn Ngọc Phương Trang		17/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
71	14004099	Trần Phan An	Trường	09/12/1996	Trà Vinh	Trung bình khá	
72	14004100	Phan Minh	Tú	23/11/1996	Tiền Giang	Trung bình khá	
73	14004103	Nguyễn Bá	Tùng	03/11/1996	Gia Lai	Trung bình khá	
74	14004104	Nguyễn Thanh	Tùng	09/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
75	14004106	Nguyễn Phú	Vinh	16/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
76	14004107	Nguyễn Khánh	Vy	18/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
2- LỚP ĐẠI HỌC CNKTĐĐT 2014					SỐ LƯỢNG: 96 SV		
77	14003001	Chiêm Hoàng	An	09/12/1996	Kiên Giang	Trung bình khá	
78	14003003	Lê Hoàng	Anh	16/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
79	14003004	Lê Tuấn	Anh	21/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
80	14003120	Lâm Vũ	Bằng	14/5/1995	Trà Vinh	Khá	
81	14003005	Lê Nguyễn Thái	Bảo	20/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
82	14003006	Nguyễn Quý Bảo	Bảo	19/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
83	14003007	Trần Quốc	Bảo	25/5/1996	Đồng Tháp	Khá	
84	14003008	Trần Quảng	Bình	08/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
85	14003009	Lê Minh	Chánh	09/02/1995	Vĩnh Long	Khá	
86	14003011	Ngô Hoàng	Chương	10/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
87	14003012	Nguyễn Chí	Cường	15/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
88	14003020	Trần Anh	Đăng	06/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
89	14003021	Trần Văn	Diễn	26/8/1995	Tiền Giang	Trung bình khá	
90	14003022	Lê Minh	Điền	25/9/1995	Trà Vinh	Khá	
91	14003013	Nguyễn Văn	Dự	19/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
92	14003023	Bạch Ngọc	Đức	10/10/1996	Đồng Tháp	Khá	
93	14003018	Nguyễn Công	Dương	20/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
94	14003019	Nguyễn Văn	Dương	02/10/1996	Tiền Giang	Khá	
95	14003014	Đỗ Hữu Phương	Duy	24/01/1996	Tiền Giang	Khá	
96	14003016	Trần Thái	Duy	24/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
97	14003024	Nguyễn Công	Hải	15/11/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
98	14003025	Nguyễn Văn	Hiếu	16/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
99	14003026	Trần Minh	Hiếu	20/8/1996	Bạc Liêu	Khá	
100	14003027	Nguyễn Long	Hồ	26/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
101	14003028	Nguyễn Quang	Hòa	07/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
102	14003030	Lê Nguyễn Khải	Huy	20/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
103	14003031	Lý Đăng	Huy	14/3/1996	Hậu Giang	Trung bình	
104	14003033	Ngô Văn	Khánh	12/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
105	14003034	Phạm Tuấn	Khanh	21/11/1996	Đồng Tháp	Khá	
106	14003036	Phạm Nguyễn Tấn	Khoa	21/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
107	14003037	Nguyễn Trung	Kiên	24/8/1996	Đồng Tháp	Khá	
108	14003039	Nguyễn Tấn	Kiệt	29/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
109	14003041	Nguyễn Hồ Khánh	Linh	27/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
110	14003122	Lưu Trần Trọng	Linh	28/9/1996	Cần Thơ	Trung bình khá	
111	14003042	Nguyễn Phước	Lộc	24/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
112	14003044	Lê Hoàng	Long	27/9/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
113	14003045	Lê Vũ	Luân	02/6/1996	Vĩnh Long	Khá	
114	14003046	Nguyễn Đình	Luân	21/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	

10
 RI
 AI
 Y
 VIN
 B

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NOI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
115	14003048	Thạch Sovis	Muth	04/5/1994	Vĩnh Long	Trung bình	
116	14003049	Nguyễn Nhựt	Nam	01/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
117	14003050	Nguyễn Nhựt	Nam	10/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
118	14003051	Lê Hải	Ngân	25/02/1995	Bến Tre	Khá	
119	14003052	Trần Trung	Nguyên	12/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
120	14003053	Phạm Thanh	Nhân	21/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
121	14003054	Lê Trọng	Nhân	01/8/1996	Tiền Giang	Khá	
122	14003055	Nguyễn Trung	Nhân	11/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
123	14003058	Nguyễn Triều	Phát	27/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
124	14003059	Hồ Vũ Phương	Phi	05/7/1996	Vĩnh Long	Khá	
125	14003060	Lương Tấn	Phong	01/7/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
126	14003061	Phan Ngọc	Phu	17/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
127	14003062	Dương Thành	Phú	04/12/1996	An Giang	Trung bình khá	
128	14003063	Nguyễn Hữu	Phú	01/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
129	14003064	Nguyễn Quang	Phú	15/10/1996	TP.HCM	Trung bình khá	
130	14003066	Dương Hồng	Phúc	14/3/1996	An Giang	Trung bình khá	
131	14003067	Nguyễn Hoàng	Phúc	30/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
132	14003068	Nguyễn Hoàng	Quân	03/9/1995	Tiền Giang	Trung bình khá	
133	14003069	Thái Minh	Quân	28/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
134	14003071	Nguyễn Nhựt	Quang	05/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
135	14003073	Nguyễn Việt	Quang	28/10/1996	Đồng Tháp	Khá	
136	14003074	Nguyễn Thị Ngọc	Quế	25/7/1996	Tiền Giang	Khá	
137	14003075	Ngô Hoàng	Sang	06/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
138	14003076	Nguyễn Tấn	Sang	24/12/1996	Tiền Giang	Trung bình khá	
139	14003077	Mai Đông	Sơ	01/5/1996	Vĩnh Long	Khá	
140	14003078	Nguyễn Hà	Sơn	16/5/1996	Vĩnh Long	Khá	
141	14003079	Nguyễn Hoàng	Sơn	10/11/1995	Tiền Giang	Trung bình khá	
142	14003080	Võ Hồng	Sơn	20/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
143	14003082	Trương Minh	Tâm	08/01/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
144	14003085	Võ Lê Minh	Tân	12/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
145	14003086	Phạm Minh	Tấn	28/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
146	14003087	Lê Nguyễn Hoàng	Thái	26/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
147	14003088	Võ Chí	Thái	03/5/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
148	14003089	Phan Hữu	Thắng	05/9/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
149	14003091	Nguyễn Hữu	Thành	07/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
150	14003093	Nguyễn Đình	Thị	07/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
151	14003094	Châu Hữu	Thiện	21/12/1996	Đồng Tháp	Khá	
152	14003095	Lê Minh	Thịnh	15/01/1996	Trà Vinh	Khá	
153	14003096	Nguyễn Phước	Thịnh	12/6/1996	Vĩnh Long	Khá	

NG
CƠ
H
PH
TH
H
LI
★

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NOI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
154	14003097	Nguyễn Quốc	Thông	02/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
155	14003098	Trần Minh	Thuận	10/7/1996	Kiên Giang	Trung bình khá	
156	14003121	Nguyễn Thị Mộng	Tiền	03/9/1995	Vĩnh Long	Khá	
157	14003100	Nguyễn Công	Toàn	02/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
158	14003101	Nguyễn Minh	Trí	10/5/1996	Bến Tre	Trung bình khá	
159	14003102	Nguyễn Minh	Trọng	02/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
160	14003104	Nguyễn Việt	Trung	24/4/1996	Tiền Giang	Trung bình khá	
161	14003105	Trần Văn	Trung	10/8/1996	Đồng Tháp	Khá	
162	14003107	Châu Huỳnh Thanh	Tuấn	30/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
163	14003109	Lê Minh	Tuấn	29/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
164	14003110	Trần Nguyễn Anh	Tuấn	03/9/1996	Bạc Liêu	Trung bình khá	
165	14003111	Đặng Thị Ngọc	Tuyền	29/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
166	14003113	Thái Hữu	Vinh	26/4/1996	Vĩnh Long	Khá	
167	14003114	Nguyễn Hoàng	Vinh	17/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
168	14003115	Lưu Tuấn	Vũ	10/10/1995	Hậu Giang	Trung bình khá	
169	14003116	Nguyễn Anh	Vũ	16/5/1996	An Giang	Trung bình khá	
170	14003117	Phan Thành	Vũ	27/02/1996	Tiền Giang	Trung bình khá	
171	14003118	Trương Thanh	Vũ	19/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
172	14003119	Nguyễn Hoàng	Xuân	21/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	

3- LỚP ĐẠI HỌC CNKTKC 2014

SỐ LƯỢNG: 41 SV

173	14008055	Nguyễn Ngọc	Án	09/02/1996	Vĩnh Long	Khá	
174	14008001	Lê Văn Bửu	Bửu	07/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
175	14008003	Thái Ngọc	Công	28/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
176	14008004	Huỳnh Minh	Công	25/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
177	14008005	Lê Minh	Cường	24/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
178	14008006	Mai Phú	Cường	23/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
179	14008009	Phan Công	Đại	10/02/1996	Vĩnh Long	Khá	
180	14008010	Phạm Minh	Đăm	14/6/1996	Cần Thơ	Khá	
181	14008011	Thái Trần Minh	Diễn	8/02/1995	Vĩnh Bình	Trung bình khá	
182	14008012	Trịnh Thành	Đức	22/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
183	14008007	Bùi Trần Khánh	Duy	01/7/1996	Kiên Giang	Khá	
184	14008008	Nguyễn Nhựt	Duy	14/9/1995	Đồng Tháp	Khá	
185	14008013	Nguyễn Thanh Tuấn	Em	17/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
186	14008017	Lê Thanh	Huy	21/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
187	14008018	Phạm Chí	Kha	20/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
188	14008019	Võ Minh	Khánh	11/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
189	14008021	Phạm Chí	Linh	13/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
190	14008022	Lê Tấn	Lợi	17/12/1995	Sóc Trăng	Trung bình khá	
191	14008024	Nguyễn Minh	Luân	10/8/1996	Vĩnh Long	Khá	

17/09/2016

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
192	14008025	Hà Công	Minh	17/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
193	14008026	Trần Nguyễn Khánh	Minh	15/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
194	14008028	Nguyễn Hoàng Phú	Ngân	01/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
195	14008029	Nguyễn Hoài	Ngọc	09/6/1996	Vĩnh Long	Khá	
196	14008030	Hà Lập	Nguyên	08/5/1996	Cần Thơ	Giỏi	
197	14008032	Nguyễn Ngọc	Nhân	01/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
198	14008033	Lê Công Tuấn	Nhi	17/8/1996	Đồng Tháp	Khá	
199	14008034	Nguyễn Văn	Nhật	29/10/1993	Kiên Giang	Trung bình khá	
200	14008035	Trần Hùng	Oai	14/4/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
201	14008036	Lê Phát	Tài	16/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
202	14008038	Trần Ngọc	Thanh	03/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
203	14008039	Lâm Huỳnh	Thi	25/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
204	14008040	Trương Thanh	Thiện	10/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
205	14008041	Nguyễn Chí	Thịnh	05/6/1996	Cà Mau	Khá	
206	14008043	Nguyễn Chí	Thông	20/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
207	14008045	Trần Trọng	Thức	12/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
208	14008047	Trần Nhật	Tiến	13/11/1996	Cần Thơ	Trung bình khá	
209	14008048	Phạm Hoàng	Toàn	16/12/1996	Kiên Giang	Khá	
210	14008050	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	24/6/1996	Vĩnh Long	Khá	
211	14008053	Hồ Anh Tuấn	Vĩ	22/01/1996	Đồng Tháp	Khá	
212	14008052	Huỳnh Tuấn	Việt	12/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
213	14008054	Trần Tuấn	Vũ	30/4/1996	Vĩnh Long	Khá	

4- LỚP ĐẠI HỌC CNKTCTM 2014

SỐ LƯỢNG: 25 SV

214	14002001	Huỳnh Minh	An	07/9/1995	Vĩnh Long	Khá	
215	14002002	Nguyễn Hoài	Ân	06/02/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
216	14002003	Cao Quốc	Bảo	11/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
217	14002004	Chung Nhị	Bình	20/3/1996	Vĩnh Long	Khá	
218	14002005	Nguyễn Thanh	Bình	01/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
219	14002006	Nguyễn Phú	Cường	30/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
220	14002007	Thái Thanh	Cường	12/7/1996	Vĩnh Long	Khá	
221	14002008	Võ Phú	Cường	05/8/1996	Đồng Tháp	Khá	
222	14002009	Nguyễn Long	Đình	31/7/1996	Tiền Giang	Trung bình khá	
223	14002010	Lê Văn	Gỗ	15/02/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
224	14002011	Nguyễn Ngọc	Hiệp	21/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
225	14002012	Phạm Tuấn	Huy	30/3/1996	Vĩnh Long	Khá	
226	14002013	Nguyễn Phi	Khải	19/9/1996	Đồng Tháp	Khá	
227	14002014	Nguyễn Lê Minh	Khoa	20/9/1996	Cần Thơ	Trung bình khá	
228	14002015	Lê Tấn	Kiệt	19/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
229	14002016	Trần	Lâm	22/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình	

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
230	14002017	Lưu Huỳnh	Luân	03/12/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
231	14002019	Trần Kha	Minh	19/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
232	14002020	Đặng Minh	Nhật	03/12/1996	Bến Tre	Trung bình khá	
233	14002022	Bùi Trọng	Phú	29/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
234	14002024	Nguyễn Huỳnh	Quang	12/10/1996	Vĩnh Long	Khá	
235	14002025	Trần Lương	Quý	17/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
236	14002027	Tăng Văn Tiến	Thọ	10/7/1996	Bình Thuận	Trung bình khá	
237	14002028	Võ Toàn	Thuận	08/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
238	14002030	Phạm Minh	Trọng	26/4/1996	Vĩnh Long	Khá	
5- LỚP ĐẠI HỌC CNTP 2014					SỐ LƯỢNG: 99 SV		
239	14005001	Trần Thiện	Ân	09/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
240	14005002	Dương Thị Thúy	Anh	22/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
241	14005003	Trần Nhật	Bình	16/7/1995	Vĩnh Long	Khá	
242	14005005	Lý Thế	Chân	13/12/1996	Vĩnh Long	Khá	
243	14005007	Nguyễn Lâm	Chiều	13/3/1995	Trà Vinh	Trung bình khá	
244	14005008	Trương Văn	Chuyển	02/12/1996	Cà Mau	Trung bình khá	
245	14005004	Nguyễn Phú	Cường	01/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
246	14005014	Võ Hải	Đặng	28/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
247	14005015	Trần Tiến	Đạt	25/11/1996	Vĩnh Long	Giỏi	
248	14005016	Phùng Thị Châu	Đoan	17/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
249	14005017	Nguyễn Hữu	Đức	16/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
250	14005009	Nguyễn Thị Huyền	Duy	09/7/1996	Vĩnh Long	Khá	
251	14005010	Nguyễn Thị Thúy	Duy	29/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
252	14005012	Trương Anh	Duy	08/12/1996	Vĩnh Long	Khá	
253	14005013	Lê Thị Mỹ	Duyên	07/3/1996	Vĩnh Long	Khá	
254	14005018	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Em	18/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
255	14005019	Huỳnh Ngọc	Gám	01/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
256	14005020	Nguyễn Thị Hồng	Gám	10/6/1996	Vĩnh Long	Khá	
257	14005022	Trần Phước	Hải	09/10/1996	Vĩnh Long	Khá	
258	14005023	Trần Văn	Hải	30/01/1995	Đồng Tháp	Khá	
259	14005024	Hồ Thị Ngọc	Hân	03/7/1996	Vĩnh Long	Khá	
260	14005025	Lê Nguyễn Ngọc	Hân	04/9/1996	Đồng Tháp	Khá	
261	14005026	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	10/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
262	14005028	Võ Hồng Ngọc	Hân	15/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
263	14005029	Nguyễn Quốc	Hào	06/11/1995	Kiên Giang	Khá	
264	14005030	Nguyễn Thị Thu	Hiền	12/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
265	14005031	Đinh Văn Hoàng	Hiếu	17/10/1996	Vĩnh Long	Khá	
266	14005032	Trần Quang Minh	Hiếu	21/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
267	14005033	Danh Hồng	Hoa	16/11/1993	Kiên Giang	Trung bình	



TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
268	14005037	Trần Minh	Hưng	18/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
269	14005038	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	08/7/1995	Vĩnh Long	Khá	
270	14005041	Nguyễn Thiên	Khánh	03/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
271	14005042	Lê Bá Đăng	Khoa	12/12/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
272	14005043	Nguyễn Quốc	Khởi	07/01/1996	Đồng Tháp	Trung bình	
273	14005044	Nguyễn Duy	Khương	01/01/1996	Cần Thơ	Trung bình khá	
274	14005046	Nguyễn Trường	Lâm	20/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
275	14005051	Nguyễn Thị Huyền	Linh	05/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
276	14005052	Nguyễn Thị Thùy	Linh	27/4/1996	Vĩnh Long	Khá	
277	14005053	Nguyễn Thành	Lộc	06/10/1996	Tiền Giang	Trung bình	
278	14005054	Nguyễn Thanh	Luân	10/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
279	14005056	Lê Huỳnh Trúc	Ly	07/12/1996	Sóc Trăng	Khá	
280	14005057	Nguyễn Thị Thảo	Ly	23/01/1996	Trà Vinh	Trung bình khá	
281	14005058	Phan Thị Trúc	Ly	1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
282	14005059	Đào Thị Trúc	Mai	06/7/1995	Vĩnh Long	Khá	
283	14005060	Lê Thanh	Mai	17/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
284	14005063	Hồ Bạch Phương	Mỹ	24/7/1996	Vĩnh Long	Khá	
285	14005065	Mai Thanh	Nam	02/7/1996	Sóc Trăng	Trung bình	
286	14005068	Huỳnh Thị Như	Ngọc	13/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
287	14005069	Hồ Thị	Nhân	17/01/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
288	14005070	Mai Đạt	Nhân	05/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
289	14005071	Nguyễn Thị	Nhạn	18/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
290	14005072	Bùi Thị Yến	Nhi	30/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
291	14005073	Dương Lê Yến	Nhi	15/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
292	14005075	Lê Thị Huỳnh	Như	02/4/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
293	14005076	Nguyễn Thị Bích	Như	26/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
294	14005077	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	16/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
295	14005079	Nguyễn Thị Thúy	Nhung	02/4/1996	Kiên Giang	Khá	
296	14005080	Cam Minh	Nhựt	20/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
297	14005082	Huỳnh Hoàng	Oanh	31/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
298	14005083	Nguyễn Thị Châu	Pha	10/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
299	14005084	Nguyễn Hữu	Phú	25/6/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
300	14005086	Trần Thị Lam	Phương	04/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
301	14005087	Bùi Trọng	Quý	29/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
302	14005088	Đặng Thúy	Quyên	07/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
303	14005089	Nguyễn Thị Kim	Quyên	27/01/1996	Bến Tre	Khá	
304	14005090	Nguyễn Thị	Quyên	29/10/1996	Đồng Tháp	Trung bình	
305	14005091	Nguyễn Trần Tổ	Quyên	17/10/1996	Vĩnh Long	Khá	
306	14005092	Hồ Thị Ngọc	Thắm	10/12/1996	Vĩnh Long	Giỏi	

10
01
H
24
TH
HI

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
307	14005093	Lê Thị Hồng	Thắm	26/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
308	14005094	Lê Thị Thu	Thắng	28/10/1996	Quảng Ngãi	Giỏi	
309	14005095	Nguyễn Quốc	Thanh	29/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
310	14005098	Phạm Trung	Thanh	01/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
311	14005099	Lê Thị Hiền	Thích	26/4/1996	Kiên Giang	Khá	
312	14005100	Nguyễn Văn	Thiện	09/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
313	14005102	Trần Quang	Thịnh	01/07/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
314	14005103	Trương Thị Kim	Thoa	20/6/1996	Bến Tre	Khá	
315	14005104	Nguyễn Thị Anh	Thư	16/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
316	14005106	Nguyễn Hồ Bích	Thường	22/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
317	14005107	Trần Thị Anh	Thy	27/3/1995	Vĩnh Long	Khá	
318	14005109	Huỳnh Thị Ngọc	Trâm	31/5/1996	Vĩnh Long	Khá	
319	14005110	Lý Thị Ngọc	Trâm	24/10/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
320	14005111	Phan Thị Kiều	Trâm	17/12/1996	Vĩnh Long	Giỏi	
321	14005112	Nguyễn Ngọc	Trâm	26/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
322	14005114	Nguyễn Bảo	Trân	02/11/1995	Vĩnh Long	Khá	
323	14005115	Nguyễn Thị Huyền	Trân	27/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
324	14005116	Đào Thị Thùy	Trang	19/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
325	14005119	Nguyễn Cao Khả	Tú	09/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
326	14005120	Nguyễn Đình	Tuấn	04/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
327	14005121	Nguyễn Văn	Tuấn	21/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
328	14005122	Nguyễn Khánh	Tường	10/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
329	14005123	Huỳnh Thị Thanh	Tuyền	18/6/1996	Vĩnh Long	Khá	
330	14005124	Nguyễn Thị	Út	01/01/1995	Vĩnh Long	Khá	
331	14005125	Lê Thị Thanh	Vân	18/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
332	14005126	Trần Thị Tuyết	Vân	11/4/1994	Vĩnh Long	Khá	
333	14005127	Nguyễn Thị Tường	Vi	28/7/1996	Vĩnh Long	Khá	
334	14005128	Phạm Quang	Vinh	02/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
335	14005130	Phạm Ngọc Khả	Vy	30/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
336	14005131	Đỗ Thị Như	Ý	10/4/1996	Vĩnh Long	Khá	
337	14005133	Đặng Phi	Yến	13/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
6- LỚP ĐẠI HỌC CNKTOTO 2014					TỔNG SỐ : 89 SV		
338	14001001	Nguyễn Hoàng	Anh	01/4/1996	Vĩnh Long	Khá	
339	14001002	Nguyễn Nhật	Anh	11/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
340	14001004	Nguyễn Văn Phúc	Ánh	18/7/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
341	14001003	Nguyễn Hồng	Anh	20/4/1995	Trà Vinh	Khá	
342	14001005	Dương Công	Bằng	01/01/1996	An Giang	Trung bình khá	
343	14001006	Nguyễn Ngọc	Bằng	26/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
344	14001007	Trần Văn	Bằng	25/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
345	14001015	Nguyễn Châu Nghĩa	Đảm	28/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	

11/10/2016

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NOI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
346	14001011	Nguyễn Thành	Danh	06/02/1996	Hậu Giang	Trung bình khá	
347	14001016	Ngô Thành	Đạt	15/5/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
348	14001012	Nguyễn Phương	Di	31/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
349	14001017	Trương Công	Định	14/8/1996	Đồng Tháp	Khá	
350	14001018	Trần Văn	Đoàn	04/3/1996	Trà Vinh	Trung bình khá	
351	14001110	Nguyễn Trường	Đời	12/02/1996	Trà Vinh	Khá	
352	14001013	Nguyễn Thành	Duy	09/7/1996	An Giang	Khá	
353	14001014	Phạm Quốc	Duy	28/02/1996	Tiền Giang	Trung bình	
354	14001111	Nguyễn Văn	Giàu	26/7/1996	Tiền Giang	Trung bình khá	
355	14001022	Nguyễn Công	Hậu	04/10/1996	Cà Mau	Trung bình khá	
356	14001023	Nguyễn Thanh	Hiền	01/12/1996	Đồng Tháp	Khá	
357	14001025	Nguyễn Hữu	Hiệp	15/11/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
358	14001026	Nguyễn Văn	Hiệp	02/5/1996	Tiền Giang	Khá	
359	14001027	Lê Trung	Hiếu	16/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
360	14001028	Lương Huỳnh	Hiếu	05/5/1996	Vĩnh Long	Khá	
361	14001029	Nguyễn Văn	Hiếu	20/7/1996	Vĩnh Long	Khá	
362	14001030	Dương Bá	Hoàn	12/01/1996	Kiên Giang	Trung bình khá	
363	14001031	Lý Phúc	Hung	26/12/1995	Bạc Liêu	Trung bình khá	
364	14001032	Trương Thành	Hung	14/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
365	14001112	Trần Thị Thanh	Hương	05/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
366	14001113	Nguyễn Thanh	Huy	07/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
367	14001114	Ngô Thị Mỹ	Huyền	07/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
368	14001034	Trần Lạc	Khang	07/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
369	14001036	Nguyễn Nhựt	Khoa	30/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
370	14001037	Nguyễn Hoàng	Khuong	04/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
371	14001038	Đặng Minh	Kiệt	13/3/1996	Tiền Giang	Trung bình khá	
372	14001039	Lê Thành	Lắm	22/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
373	14001041	Lê Trung	Lập	26/12/1995	Vĩnh Long	Trung bình	
374	14001115	Đoàn Thị Kim	Linh	22/5/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
375	14001043	Tô Ngọc	Luật	15/8/1996	Kiên Giang	Trung bình khá	
376	14001044	Trần Vũ	Lung	27/5/1996	Vĩnh Long	Giỏi	
377	14001046	Võ Minh	Mấn	10/11/1996	Cà Mau	Khá	
378	14001047	Lê	Minh	26/02/1996	Vĩnh Long	Khá	
379	14001048	Huỳnh Tăng	Nam	17/10/1995	Vĩnh Long	Trung bình	
380	14001049	Nguyễn Thanh	Nam	10/5/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
381	14001050	Dương Lê Hữu	Nghĩa	31/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
382	14001051	Lê Thái	Nguyên	01/11/1996	Bến Tre	Khá	
383	14001052	Trịnh Cao	Nguyên	08/10/1996	Vĩnh Long	Khá	
384	14001053	Võ Chí	Nguyên	25/4/1995	Cà Mau	Khá	
385	14001054	Trần Thanh	Nhà	07/12/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
386	14001055	Nguyễn Đức	Nhân	29/3/1996	Tp Hồ Chí Minh	Trung bình	
387	14001056	Trần Bá	Nhẫn	08/7/1995	Cà Mau	Trung bình	
388	14001058	Khẩu Tấn	Phát	03/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
389	14001059	Lê Võ Phi	Phi	10/3/1996	Trà Vinh	Trung bình khá	
390	14001060	Nguyễn Đỗ Hoài	Phong	11/9/1996	Đồng Tháp	Khá	

11/11/2011

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
391	14001061	Lê Thanh	Phú	26/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
392	14001063	Lê Minh	Phụng	10/9/1995	Vĩnh Long	Khá	
393	14001064	Trần Hải	Quang	01/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
394	14001065	Lê Minh	Quang	10/2/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
395	14001069	Đặng Hồng	Son	18/8/1996	Bến Tre	Trung bình khá	
396	14001070	Vũ Huy	Son	03/12/1996	Bình Định	Trung bình khá	
397	14001071	Hà Minh	Tài	26/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
398	14001072	Nguyễn Võ Bửu	Tài	21/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
399	14001073	Võ Tấn	Tài	19/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
400	14001074	Phan Dương	Tâm	07/5/1996	Long An	Khá	
401	14001076	Huỳnh Văn	Tèo	21/7/1995	Đồng Tháp	Trung bình khá	
402	14001078	Hồ Phước	Thành	07/12/1996	Vĩnh Long	Khá	
403	14001083	Lê Văn	Thiện	01/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
404	14001117	Trần Hoàng	Thiện	17/10/1996	Tiền Giang	Giỏi	
405	14001086	Lê Trường	Thọ	24/7/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
406	14001087	Huỳnh Phúc	Thoại	15/6/1996	Vĩnh Long	Khá	
407	14001088	Bạch Hoài	Thương	26/11/1996	Hậu Giang	Trung bình khá	
408	14001089	Nguyễn Hữu	Tiến	11/12/1996	Kiên Giang	Khá	
409	14001090	Nguyễn Thành	Tiến	01/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
410	14001091	Nguyễn Trọng	Tiến	28/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
411	14001093	Huỳnh Như	Toại	06/4/1996	Bình Định	Khá	
412	14001094	Lê Phước	Toàn	05/8/1996	Đồng Tháp	Khá	
413	14001095	Nguyễn Minh	Trị	20/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
414	14001118	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	01/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
415	14001096	Nguyễn Phước	Trọng	15/08/1996	Đồng Tháp	Trung bình	
416	14001119	Nguyễn Trung	Trực	28/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
417	14001097	Nguyễn Minh	Trung	11/5/1996	Vĩnh Long	Khá	
418	14001098	Nguyễn Quang	Trung	24/12/1996	Hậu Giang	Khá	
419	14001100	Phạm Hoàng	Tú	24/5/1995	Tiền Giang	Khá	
420	14001101	Lê Ngọc	Tuấn	03/9/1996	Đồng Tháp	Khá	
421	14001102	Thái Văn	Tuấn	05/01/1995	Sóc Trăng	Trung bình khá	
422	14001103	Tô Ngọc	Tuấn	08/02/1996	Sóc Trăng	Khá	
423	14001104	Lâm Quốc	Việt	12/9/1996	Trà Vinh	Khá	
424	14001105	Nguyễn Anh	Vinh	04/8/1996	Trà Vinh	Khá	
425	14001106	Nguyễn Phú	Vinh	11/5/1996	Trà Vinh	Trung bình khá	
426	14001107	Nguyễn Thanh	Vinh	25/10/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	



Th.S. Nguyễn Thanh Tùng

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 39 CAO ĐẲNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

Kèm theo quyết định số: 102/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 17 tháng 11 năm 2015

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1- LỚP CAO ĐẲNG CNTT 2014					SỐ LƯỢNG: 28 SV		
1	14104001	Nguyễn Thị Thúy	An	16/5/1996	Đồng Tháp	Giỏi	
2	14104002	Phan Thị Như	Anh	05/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
3	14104003	Nguyễn Tuấn	Cường	25/11/1996	Vĩnh Long	Khá	
4	14104005	Trần Thị Hồng	Duyên	05/5/1996	Vĩnh Long	Khá	
5	14104006	Võ Trúc	Hằng	02/8/1995	Bến Tre	Khá	
6	14104007	Huỳnh Công	Hậu	13/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
7	14104009	Nguyễn Thái	Hiền	17/4/1993	Vĩnh Long	Khá	
8	14104011	Võ Hoàng	Huy	16/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
9	14104012	Hồ Thị Ngân	Huyền	23/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
10	14104013	Nguyễn Hoàng	Khanh	11/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
11	14104014	Tiền Văn	Lượng	14/12/1995	Cần Thơ	Trung bình khá	
12	14104015	Huỳnh Thị Cẩm	Ngân	03/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
13	14104016	Lê Thị Thủy	Ngân	28/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
14	14104017	Trần Hồng	Nghệ	16/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
15	14104018	Lê Hà Như	Ngọc	27/12/1996	Vĩnh Long	Khá	
16	14104021	Trần Công	Phát	21/8/1996	Đồng Tháp	Khá	
17	14104023	Nguyễn Văn	Sĩ	14/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
18	14104024	Lê Trường	Son	20/7/1995	Vĩnh Long	Trung bình	
19	14104026	Hồ Mai Thanh	Tài	09/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
20	14104028	Châu Nhựt	Tân	10/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
21	14104029	Lâm Minh	Thái	26/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
22	14104031	Phạm Duy	Thanh	03/02/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
23	14104033	Nguyễn Công	Thành	28/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
24	14104034	Lê Nhật	Thọ	03/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
25	14104036	Trần Minh	Trận	13/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
26	14104038	Hà Thị Diễm	Trinh	03/3/1996	An Giang	Trung bình khá	
27	14104039	Nguyễn Văn Quốc	Vinh	19/10/1996	Vĩnh Long	Khá	
28	14104040	Lâm Thái	Xương	11/12/1996	Vĩnh Long	Khá	
2- LỚP CAO ĐẲNG CNKTĐĐT 2014					SỐ LƯỢNG: 50 SV		
29	14103001	Nguyễn Tuấn	Anh	13/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
30	14103002	Âu Thiên	Bảo	12/9/1995	Vĩnh Long	Khá	
31	14103003	Nguyễn Quốc	Bảo	04/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
32	14103004	Nguyễn Tuấn	Cảnh	05/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
33	14103005	Phạm Hữu	Chánh	21/12/1996	Đồng Tháp	Khá	
34	14103006	Nguyễn Trọng	Cương	10/7/1995	Vĩnh Long	Khá	



TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
35	14103007	Lê Quốc	Cường	22/10/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
36	14103013	Thái Thanh	Dương	27/11/1995	Vĩnh Long	Khá	
37	14103009	Nguyễn Hồ Thanh	Duy	28/10/1995	Tiền Giang	Trung bình khá	
38	14103010	Phạm Thế	Duy	25/02/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
39	14103015	Võ Văn Mến	Em	26/5/1996	Kiên Giang	Trung bình khá	
40	14103019	Nguyễn Khắc	Hiếu	16/11/1996	Thanh Hóa	Trung bình	
41	14103020	Nguyễn Văn	Hoàng	28/02/1995	Đồng Tháp	Trung bình khá	
42	14103021	Trần Nhựt	Hữu	29/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
43	14103022	Nguyễn Hoàng	Huỳnh	02/7/1993	Trà Vinh	Trung bình khá	
44	14103023	Huỳnh Hoàng	Khánh	20/02/1996	Bến Tre	Trung bình	
45	14103024	Nguyễn Quốc	Khánh	18/5/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
46	14103025	Trần Văn	Kiệt	13/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
47	14103026	Châu Bảo	Lâm	14/02/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
48	14103027	Phạm Vũ	Lâm	29/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
49	14103029	Trần Ngôn	Linh	05/3/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
50	14103031	Đoàn Lê	Minh	31/10/1996	Tây Ninh	Khá	
51	14103032	Hà Phúc Nhựt	Minh	19/8/1996	Tiền Giang	Trung bình khá	
52	14103033	Lê Dương Thiện	Minh	25/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
53	14103034	Nguyễn Thanh	Nam	17/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
54	14103035	Nguyễn Văn Hữu	Nghị	30/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
55	14103039	Đỗ Thành	Nhân	06/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
56	14103040	Phạm Trương Trọng	Nhân	17/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
57	14103042	Mai Thanh Hồng	Nhung	10/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
58	14103071	Bạch Lê Hoàng	Phúc	27/7/1996	An Giang	Khá	
59	14103045	Thạch Trung	Quân	19/8/1995	Vĩnh Long	Trung bình	
60	14103046	Lê Văn	Qui	29/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
61	14103047	Nguyễn Minh	Quốc	12/6/1996	Vĩnh Long	Khá	
62	14103048	Lê Văn	Sang	15/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
63	14103049	Ngô Văn	Sang	14/7/1996	Tiền Giang	Trung bình khá	
64	14103050	Trần Thanh	Sang	07/4/1995	Kiên Giang	Trung bình	
65	14103051	Văn Chí	Tài	09/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
66	14103052	Hồ Vĩnh	Thái	09/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
67	14103053	Hồ Văn	Thanh	13/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
68	14103054	Nguyễn Quốc	Thành	25/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
69	14103055	Nguyễn Minh	Thế	13/11/1996	Trà Vinh	Trung bình khá	
70	14103057	Cao Minh	Tiến	14/8/1996	Tiền Giang	Trung bình	
71	14103058	Nguyễn Phước	Tiến	23/4/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
72	14103060	Nguyễn Bá	Tòng	26/8/1995	Vĩnh Long	Trung bình	
73	14103061	Phạm Quốc	Trường	12/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	

HƯC
TR
ĐA
SỬ
KỸ
VĨ
08

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
74	14103062	Nguyễn Minh	Tú	09/02/1994	Vĩnh Long	Trung bình khá	
75	14103064	Nguyễn Hoàng	Tuấn	12/02/1995	Kiên Giang	Trung bình khá	
76	14103069	Đặng An	Vương	01/8/1996	Vĩnh Long	Khá	
77	14103067	Phạm Như	Ý	26/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
78	14103068	Lê Hải	Yến	23/3/1996	Vĩnh Long	Khá	

3- LỚP CAO ĐẲNG CNKTCĐT 2014

SỐ LƯỢNG: 23 SV

79	14106006	Phan Thanh	Hiếu	17/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
80	14106007	Lê Thanh	Hưng	23/7/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
81	14106008	Trần Minh	Kha	12/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
82	14106010	Bùi Tuấn	Kiệt	06/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
83	14106042	Đặng Văn Hoàng	Liêm	31/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
84	14106012	Trần Trọng	Nghĩa	29/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
85	14106013	Nguyễn Thanh	Ngọc	06/12/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
86	14106014	Nguyễn Thành	Nhân	31/7/1994	Đồng Tháp	Trung bình khá	
87	14106017	Lê Hoàng	Phục	13/6/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
88	14106018	Nguyễn Văn	Phụng	30/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
89	14106019	Nguyễn Đình	Quang	17/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
90	14106022	Nguyễn Hoàng	Son	18/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
91	14106023	Võ Tuấn	Thanh	22/8/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
92	14106029	Phan Võ Ngọc	Tiến	15/7/1996	Khánh Hòa	Khá	
93	14106031	Nguyễn Trọng	Tín	03/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
94	14106033	Nguyễn Văn	Trào	01/02/1996	Vĩnh Long	Khá	
95	14106034	Nguyễn Nhật	Trương	29/6/1996	Trà Vinh	Trung bình khá	
96	14106036	Trương Văn Minh	Tuấn	18/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
97	14106037	Nguyễn Thanh	Tùng	10/02/1996	Vĩnh Long	Khá	
98	14106038	Trần Minh	Tường	19/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
99	14106039	Trần Tuấn	Vĩ	15/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
100	14106040	Nguyễn Phúc	Vinh	12/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
101	14106041	Lâm Hoàng	Vũ	21/12/1996	Trà Vinh	Trung bình	

4- LỚP CAO ĐẲNG CNTP 2014

SỐ LƯỢNG: 22 SV

102	14105001	Lê Công	Bằng	08/12/1996	Vĩnh Long	Khá	
103	14105005	Nguyễn Anh	Đức	29/7/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
104	14105002	Nhan Quốc	Dũng	14/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
105	14105003	Nguyễn Phước	Dương	15/11/1995	Vĩnh Long	Khá	
106	14105004	Lê Hoàng Khắc	Duy	07/5/1996	Vĩnh Long	Khá	
107	14105006	Nguyễn Thị Mỹ	Hân	17/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
108	14105007	Lâm Thanh	Hiền	19/10/1996	Đồng Tháp	Khá	
109	14105009	Nguyễn Hoàng	Khang	29/5/1995	Vĩnh Long	Trung bình	
110	14105010	Nguyễn Thành	Kiệt	08/5/1995	Vĩnh Long	Trung bình	

NG
JON
IHI
PH
TH
HL
★

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NOI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
111	14105011	Trần Thị Trúc	Linh	26/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
112	14105012	Hồ Thị Diễm	Linh	06/8/1995	Vĩnh Long	Khá	
113	14105013	Nguyễn Thị Kim	Ngân	04/01/1996	Bến Tre	Khá	
114	14105014	Nguyễn Thị Mỹ	Ngân	10/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
115	14105015	Trần Tiến	Sĩ	14/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
116	14105016	Quan Minh	Tâm	26/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
117	14105017	Huỳnh Tấn	Thành	02/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
118	14105019	Võ Thanh Hồng	Thùy	01/01/1996	Vĩnh Long	Khá	
119	14105022	Trần Thị Thùy	Trang	22/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
120	14105028	Nguyễn Ngọc Diễm	Trinh	25/11/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
121	14105023	Võ Huỳnh	Tú	18/10/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
122	14105025	Trần Thị Hồng	Uyên	18/11/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
123	14105026	Mai Thị Tường	Vi	09/10/1995	Vĩnh Long	Khá	

5- LỚP CAO ĐẲNG CNKTOTO 2014
SỐ LƯỢNG: 56 SV

124	14101001	Lê Phước	An	24/12/1995	Vĩnh Long	Khá	
125	14101002	Trần Văn Hoàng	Anh	10/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
126	14101003	Nguyễn Ngọc	Băng	24/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
127	14101004	Nguyễn Hiếu	Băng	24/01/1996	Tiền Giang	Khá	
128	14101006	Nguyễn Chí	Bảo	29/11/1996	Trà Vinh	Trung bình khá	
129	14101007	Nguyễn Tài	Chánh	24/10/1996	Vĩnh Long	Khá	
130	14101008	Đỗ Nguyễn	Chương	12/3/1996	Vĩnh Long	Khá	
131	14101009	Phan Thành	Công	05/3/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
132	14101013	Đặng Thanh	Đạt	27/8/1996	Cầu Long	Khá	
133	14101014	Lê Thành	Đạt	18/11/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
134	14101012	Nông Hoài	Diễn	21/6/1996	Đồng Tháp	Khá	
135	14101015	Tăng Hữu	Đông	10/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
136	14101016	Huỳnh Duy	Đức	17/6/1996	Vĩnh Long	Khá	
137	14101017	Lương Phước	Em	18/8/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
138	14101018	Nguyễn Châu	Giang	07/6/1996	Đồng Tháp	Trung bình	
139	14101019	Nguyễn Trường	Giang	06/01/1995	Đồng Tháp	Trung bình khá	
140	14101020	Phạm Minh	Giàu	25/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
141	14101022	Lê Hồng	Hiền	26/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
142	14101023	Nguyễn Thanh	Hiếu	28/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
143	14101024	Trần Văn	Hòa	10/02/1996	Tiền Giang	Khá	
144	14101025	Nguyễn Vũ	Hoàng	09/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
145	14101029	Lê Nhật	Khánh	16/01/1996	Sóc Trăng	Khá	
146	14101030	Nguyễn Anh	Khôi	14/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
147	14101032	Phan Dương	Linh	18/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
148	14101034	Phùng Kiên	Lộc	22/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình	

G/Đ
 C
 AM
 JAT
 NG
 10/

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
149	14101036	Doãn Thanh	Long	14/2/1996	UCRAINA	Trung bình khá	
150	14101037	Huỳnh Công	Luận	23/9/1996	Vĩnh Long	Khá	
151	14101039	Nguyễn Văn	Minh	26/7/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
152	14101040	Lý Ngân	Ngân	20/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
153	14101041	Bùi Trọng	Nghĩa	04/6/1995	Kiên Giang	Trung bình khá	
154	14101042	Đặng Trí	Nghĩa	30/5/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
155	14101043	Thái Ngọc	Nghĩa	04/5/1996	Đồng Tháp	Trung bình khá	
156	14101045	Nguyễn Văn	Ngoan	16/4/1995	Đồng Tháp	Trung bình khá	
157	14101046	Lý Bình	Nguyễn	25/6/1995	Sóc Trăng	Khá	
158	14101047	Nguyễn Trọng	Nhân	02/6/1995	Vĩnh Long	Trung bình	
159	14101048	Nguyễn Trương Trọn	Nhân	26/02/1996	Trà Vinh	Trung bình	
160	14101078	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	23/9/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
161	14101049	Nguyễn Hoàng	Phi	19/12/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
162	14101051	Đoàn Huỳnh	Phúc	21/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
163	14101053	Nguyễn Tuấn	Qui	14/01/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
164	14101054	Huỳnh Văn	Sáng	05/12/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
165	14101055	Bùi Thanh	Son	08/3/1996	Vĩnh Long	Khá	
166	14101056	Nguyễn Hiếu	Tâm	02/7/1996	Vĩnh Long	Khá	
167	14101059	Trần Quốc Vĩnh	Thái	14/7/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
168	14101061	Đỗ Minh	Thì	10/3/1996	Kiên Giang	Trung bình khá	
169	14101062	Nguyễn Minh	Thiện	02/6/1996	Vĩnh Long	Trung bình	
170	14101063	Nguyễn Khương	Thịnh	09/4/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
171	14101065	Huỳnh Chí	Thông	02/4/1996	Tiền Giang	Trung bình	
172	14101066	Cù Ngọc	Thuận	04/4/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
173	14101067	Nguyễn	Thuận	02/9/1995	Vĩnh Long	Trung bình khá	
174	14101079	Lê Hữu	Thuận	15/01/1994	Vĩnh Long	Trung bình khá	
175	14101068	Lê Quốc	Toàn	07/01/1996	Hậu Giang	Trung bình	
176	14101069	Dương Minh	Trí	12/4/1996	Sóc Trăng	Trung bình khá	
177	14101070	Phan Văn	Trung	26/8/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
178	14101073	Trương Phú	Vinh	15/10/1996	Vĩnh Long	Trung bình khá	
179	14101074	Khuru Văn	Vũ	12/4/1994	Kiên Giang	Trung bình khá	



Th.S. Nguyễn Thanh Tùng